

Số: 19/2025/TT-BTP

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2025

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2023/TT-BTP
ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định
chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 54/2014/QH13, Luật số 18/2017/QH14, Luật số 67/2020/QH14, Luật số 09/2022/QH15, Luật số 11/2022/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 của Điều 1

“2. Đối tượng áp dụng

Chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được áp dụng đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Tòa án nhân dân tối cao; Kiểm toán Nhà nước; Ủy ban nhân dân các cấp; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc, gồm: Tòa án nhân dân; Kiểm toán Nhà nước; Công an nhân dân; Bộ đội Biên phòng; Cảnh sát biển; Hải quan; Thuế; Thi hành án dân sự; Kho bạc Nhà nước; Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tại các khu

vực; tổ chức Thống kê tập trung; cơ quan Bảo hiểm xã hội và các tổ chức khác thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc theo quy định của pháp luật.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 3

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

“a) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các tổ chức thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo yêu cầu của cấp trên trực tiếp;”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

“b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm gửi báo cáo đến Bộ Tư pháp chậm nhất vào ngày 21 tháng 12 của kỳ báo cáo;”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8

“Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi thẩm quyền quản lý nhà nước của mình chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng báo cáo, kịp thời tổng hợp để gửi Bộ Tư pháp theo đúng nội dung, thời hạn quy định tại Thông tư này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.”.

Điều 4. Thay thế biểu mẫu tại phụ lục ban hành kèm theo Thông tư

Thay thế mẫu đề cương Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, biểu mẫu số 01 về bảng tổng hợp số liệu báo cáo về xử phạt vi phạm hành chính, biểu mẫu số 02 về bảng tổng hợp số liệu báo cáo về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại “Phụ lục mẫu đề cương báo cáo và biểu mẫu tổng hợp số liệu báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính” ban hành kèm theo Thông tư số 01/2023/TT-BTP bằng lần lượt mẫu đề cương Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, biểu mẫu số 01 về bảng tổng hợp số liệu báo cáo về xử phạt vi phạm hành chính, biểu mẫu số 02 về bảng tổng hợp số liệu báo cáo về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2025.
2. Bãi bỏ Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thi hành Thông tư này.
2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Tư pháp: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Văn phòng Bộ, Vụ CTXDVBQPPL, Cục Quản lý THADS, Cục BTTP; Cục HCTP;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục KTVB&QLXLVPHC (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu